

*Biên Hòa, ngày 07 tháng 02 năm 2023.*

Số: 139/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN D T3 PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc D sự thụ lý số 52/2023/TLST – VHNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\*Người yêu cầu giải quyết việc D sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

+ Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 19, khu phố 2, phường T, T3 phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2015 tại UBND xã Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng (Giấy chứng nhận kết hôn số 87/2015 ngày 02/11/2015 của Ủy ban nhân D xã Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng).

Nay chị D anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh, chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân D T3 phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Quốc T2, sinh ngày 04/7/2012, Nguyễn Quốc T3, sinh ngày 23/10/2015 và Nguyễn Quốc T4, sinh ngày 17/5/2017.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quốc T2 và Nguyễn Quốc T3 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Nguyễn

Quốc T4 cho chị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H tự thỏa thuận, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H phải chịu 300.000đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí mà chị D, anh H đã nộp theo biên lai thu số 0005849 ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án D sự T3 phố Biên Hòa. Chị D, anh H đã nộp xong án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không T3, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Quốc T2, sinh ngày 04/7/2012, Nguyễn Quốc T3, sinh ngày 23/10/2015 và Nguyễn Quốc T4, sinh ngày 17/5/2017.

Giao cháu Nguyễn Quốc T2 và Nguyễn Quốc T3 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Quốc T4 cho chị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H tự thỏa thuận, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Trọng H phải chịu 300.000đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí mà chị D, anh H đã

nộp theo biên lai thu số 0005849 ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án D sự T3 phố Biên Hòa. Chị D, anh H đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký KH (1);
- Lưu hồ sơ việc D sự (1).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hải**